TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 187 /2019/DS-ST
Ngày : 03-7-2019
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thanh Vân

2. Bà Thái Thục Hiền

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Trần Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Ông Phan Xuân Hiền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 68/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST - DS ngày 20 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2019/QĐST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH một thành viên V
Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G , sinh năm 1972;
Địa chỉ: đường Đ, Phường M, Quận T, Thành phố H;
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh T , sinh năm 1993 – Nhân viên (Văn bản ủy quyền số 1089/UQTA-VH.18 ngày /11/2018);
Địa chỉ: đường Đ, Phường H, Quận L, Thành phố H.
(vắng mặt và có đơn xin vắng mặt)

2. Bị đơn: Ông Lưu Vĩnh H , sinh năm 1976
Địa chỉ: đường V, Phường M, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh.
Tạm trú: đường V, Phường M, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh.
(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ghi ngày 26 tháng 11 năm 2018 cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH một thành viên V có người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Anh T trình bày:

Vào ngày 07/8/2015, Ông Lưu Vĩnh H ký Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 0650945 vay của Công ty Tài chính TNHH một thành viên V số tiền 21.100.000 đồng, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng: Lãi suất vay 2.92%/tháng, hình thức vay tín chấp, không có thế chấp tài sản bảo đảm; Thời hạn vay: 24 tháng. Tổng số tiền phải thanh toán là 29.632.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng. Theo đó: 23 tháng đầu mỗi tháng trả 1.235.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.227.000 đồng. Bắt đầu thanh toán từ ngày 11/9/2015.

Thực hiện hợp đồng, ông H đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty số tiền là 2.470.000 đồng. Kể từ ngày 29/12/2015 đến nay, ông H không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Công ty đã nhắc nhở nhiều lần.

Ông H còn nợ các khoản sau :

+ Tiền gốc chưa thanh toán: 19.842.763 đồng.

+ Tiền lãi chưa thanh toán: 7.319.237 đồng.

Số tiền tổng cộng chưa thanh toán là: 27.162.000 đồng

Công ty Tài chính TNHH một thành viên V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Lưu Vĩnh H phải thanh toán cho Công ty tổng số tiền là 27.162.000 đồng và lãi chậm thanh toán, thanh toán ngay làm một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Lưu Vĩnh H trình bày: Ông H xác nhận ông có vay của Công ty như phía đại diện Công ty trình bày là đúng. Ông H đã trả được cho Công ty 2 lần với số tiền là 2.470.000 đồng. Hiện tại Ông H còn nợ Công ty Tài chính TNHH một thành viên V số tiền tổng cộng là: 27.162.000 đồng.

Ông H đồng ý trả cho Công ty toàn bộ số nợ gốc và lãi nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên ông chưa có tiền để thanh toán cho Công ty.

Ngày 20/5/2019 người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tòa án đã tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho ông Lưu Vĩnh H theo qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 phát biểu ý kiến:

Về hình thức: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Nguyên đơn chấp hành đúng qui định pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành đúng qui định pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án : Do ông Lưu Vĩnh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết, vi phạm Điều 91, Điều 95 của

Luật các tổ chức tín dụng và vi phạm Điều 471 của Bộ luật dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết:

Xét đơn khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH một thành viên V thì đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Trong đó bị đơn cư trú tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nên theo qui định tại các Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Anh T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, bị đơn Ông Lưu Vĩnh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông T , ông H theo qui định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về các yêu cầu của các đương sự:

Xét, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ do nguyên đơn cung cấp như: Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 0650945 ngày 07/8/2015 và lời trình bày xác nhận của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án; đã có đủ cơ sở xác định ông Lưu Vĩnh H vay Công ty Tài chính TNHH một thành viên V số tiền 21.100.000 đồng, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân, lãi suất vay 2.92%/tháng, thời hạn vay 24 tháng, hình thức vay tín chấp, trả góp vốn và lãi theo từng tháng, không có thế chấp tài sản bảo đảm. Tổng số tiền phải thanh toán cho Công ty là 29.632.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng. Cụ thể: 23 tháng đầu mỗi tháng trả 1.235.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.227.000 đồng.

Xét, Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 0650945 ngày 07/8/2015 của ông Lưu Vĩnh H với Công ty Tài chính TNHH một thành viên V , các bên tham gia ký kết trên cơ sở tự nguyện, nội dung không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được xem là hợp pháp làm phát sinh hiệu lực pháp luật.

Ông H đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và đã thanh toán cho Công ty số tiền là 2.470.000 đồng. Từ ngày 29/12/2015 đến nay, Ông H không thanh toán tiếp cho Công ty theo thỏa thuận nên đã vi phạm hợp đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Ông Lưu Vĩnh H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã được các bên thỏa thuận ký kết theo Hợp đồng, đồng thời vi phạm Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2005 và Luật các tổ chức tín dụng. Do vậy, từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu

cầu của nguyên đơn, buộc ông Lưu Vĩnh H có nghĩa vụ phải thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH một thành viên V tổng số tiền nợ gốc và lãi là 27.162.000 đồng.

Ngoài ra, nguyên đơn yêu cầu ông Lưu Vĩnh H có nghĩa vụ phải thanh toán tiền lãi chậm thanh toán khi bản án có hiệu lực pháp luật. Xét, yêu cầu trên của nguyên đơn phù hợp với qui định của pháp luật tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ý kiến phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Lưu Vĩnh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền phải thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH một thành viên V .

+ Công ty Tài chính TNHH một thành viên V không phải chịu án phí và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Các Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Các Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH một thành viên V :

Buộc ông Lưu Vĩnh H thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH một thành viên V số tiền là 27.162.000 đồng (hai mươi bảy triệu, một trăm sáu mươi hai nghìn đồng), (trong đó, vốn gốc: 19.842.763 đồng; lãi: 7.319.237 đồng).

Thời hạn thanh toán: Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày Công ty Tài chính TNHH một thành viên V có đơn yêu cầu thi hành án trở đi, nếu ông Lưu Vĩnh H chưa thi hành số tiền nêu trên thì phải chịu lãi theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lưu Vĩnh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.358.100 (một triệu, ba trăm năm mươi tám nghìn, một trăm) đồng.

Trả lại cho Công ty Tài chính TNHH một thành viên V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 680.000 (sáu trăm tám mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0018897 ngày 02/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8.

3. Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày đương sự nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THA Dân sự Q.8;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thu Hiệp